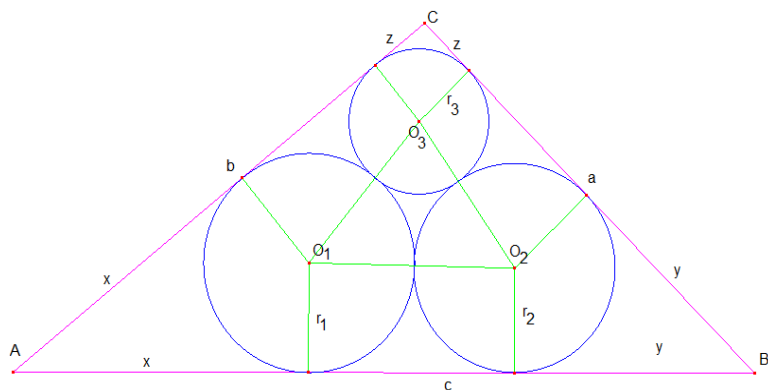


**Cách 2 dựng các đường tròn Malfatti.** Đây là phương pháp dựng hình dựa trên các tính toán lượng giác. Gọi  $a, b, c$  là độ dài các cạnh tam giác. Không làm mất tính tổng quát, ta đặt độ dài nửa chu vi tam giác  $p = 1$  để các biểu thức trong bài được viết gọn hơn. Gọi  $r$  là bán kính đường tròn nội tiếp tam giác  $ABC$ . Xem hình vẽ dưới để ghi nhớ các kí hiệu khác.



Qua hình vẽ bên dễ dàng nhận thấy  $a = y + z + 2\sqrt{r_2 r_3}$ ,  $b = x + z + 2\sqrt{r_1 r_3}$  và  $c = x + y + 2\sqrt{r_1 r_2}$ . Sử dụng công thức Heron  $r = \sqrt{(1-a)(1-b)(1-c)}$ ,

$$r_1 = \frac{r}{1-a} \cdot x = \sqrt{\frac{(1-b)(1-c)}{1-a}} \cdot x$$

$$r_2 = \frac{r}{1-b} \cdot y = \sqrt{\frac{(1-a)(1-c)}{1-b}} \cdot y$$

$$r_3 = \frac{r}{1-c} \cdot z = \sqrt{\frac{(1-b)(1-a)}{1-c}} \cdot z.$$

Thay  $r_1, r_2, r_3$  vào 3 đẳng thức trên cùng, ta được

$$(\sqrt{a})^2 = (\sqrt{y})^2 + (\sqrt{z})^2 - 2\sqrt{y}\sqrt{z}(-\sqrt{1-a}) = (\sqrt{y})^2 + (\sqrt{z})^2 - 2\sqrt{y}\sqrt{z} \cos \varphi_a \quad (1)$$

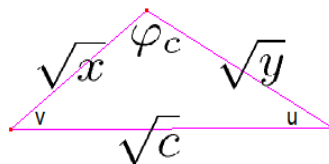
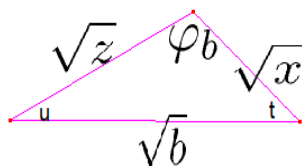
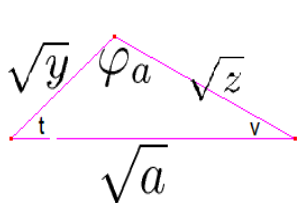
$$(\sqrt{b})^2 = (\sqrt{x})^2 + (\sqrt{z})^2 - 2\sqrt{x}\sqrt{z}(-\sqrt{1-b}) = (\sqrt{x})^2 + (\sqrt{z})^2 - 2\sqrt{x}\sqrt{z} \cos \varphi_b \quad (2)$$

$$(\sqrt{c})^2 = (\sqrt{x})^2 + (\sqrt{y})^2 - 2\sqrt{x}\sqrt{y}(-\sqrt{1-c}) = (\sqrt{x})^2 + (\sqrt{y})^2 - 2\sqrt{x}\sqrt{y} \cos \varphi_c \quad (3).$$

Nhận xét rằng  $\varphi_a$  là góc tù với  $\cos \varphi_a = -\sqrt{1-a} < 0$  và tam giác với các cạnh  $\sqrt{a}, \sqrt{y}, \sqrt{z}$  (hệ thức (1) chính là định lí hàm cos áp vào đó) nội tiếp trong đường tròn có bán kính

$$R_a = \frac{\sqrt{a}}{2 \sin \varphi_a} = \frac{\sqrt{a}}{2 \sqrt{1 - \cos^2 \varphi_a}} = \frac{1}{2} \Rightarrow \sqrt{a} = \sin \varphi_a. \quad (4)$$

Hoàn toàn tương tự đối với  $\varphi_b, \varphi_c$  và  $R_b = R_c = \frac{1}{2}$ ,  $\sqrt{b} = \sin \varphi_b$ ,  $\sqrt{c} = \sin \varphi_c$  (5).



Như vậy các đường tròn ngoại tiếp 3 tam giác với các cạnh ghi ở hình trên có bán kính bằng nhau ( $= \frac{1}{2}$ ), suy ra các góc đối diện với cạnh bằng nhau cũng bằng nhau. Kí hiệu  $u, v, t$  là các góc đối diện với các cạnh có độ dài  $\sqrt{x}, \sqrt{y}, \sqrt{z}$  như trên hình vẽ. Từ các hệ thức  $\varphi_a + v + t = \varphi_b + u + t = \varphi_c + v + u = 180^\circ$  suy ra

$$u = \frac{180^\circ + \varphi_a - \varphi_b - \varphi_c}{2}, \quad v = \frac{180^\circ - \varphi_a + \varphi_b - \varphi_c}{2}, \quad t = \frac{180^\circ - \varphi_a - \varphi_b + \varphi_c}{2}. \quad (6)$$

Các cạnh  $x, y, z$  được tính theo  $u, v, t$  bởi định lí hàm số sin với các tam giác trên

$$\sqrt{x} = \sin u, \quad \sqrt{y} = \sin v, \quad \sqrt{z} = \sin t. \quad (7)$$

Bài toán dựng hình bây giờ quy về dựng các đoạn thẳng  $x, y, z$ . Chúng được biểu diễn thông qua các góc  $u, v, t$  cũng như  $\varphi_a, \varphi_b, \varphi_c$  bởi các công thức (4), (5), (6), (7) nêu trên.